

Hoài Niệm Một Mùa Xuân

Thích Như Tú

Ừ nhỉ!

Mùa đông bao tháng ngày ngao ngán.

Cái giá rét, buốt thấu thịt xương, phơi đầy trong một cõi vô hạn cô liêu. Bên góc phố có con đường Đại Học (University Road). Cánh rừng xanh heo hút cạnh sân trường. Khu cư xá sinh viên lặng lẽ nổi liền năm ba dãy. Chú bảo vệ cuộn mình trong chiếc khăn choàng màu xám rộng và dài. Đôi mắt chú tròn xoe quan sát khách ra vào. Trong cư xá, ánh đèn mờ hiu hắt không đủ sưởi ấm một khung trời viễn mộng. Khi màn đêm về như buông hết cái lạnh vào người tôi, phủ lên tôi một mền sương dày đặc. Cái lạnh nghiệt ngã. Cái giá buốt hôm nay không thả lỏng lòng người như hơi nắng hôm qua. Từng làn da sớ thịt cũng nhói lên lời chiu chút, đặng cay; lại thêm cái khát khao của hương xuân đang tràn về trên dải đất dài gấm vóc giang sơn.

Nhiều năm rồi tôi chưa có dịp trở lại quê nhà, Miền quê nghèo xứ Quảng xa xôi. Ở đó, có ruộng đồng bát ngát thẳng cánh cò bay; có dòng sông Thu Bồn lượn mình uốn khúc chảy về Hội An rồi ra biển khơi.

Đêm nay chạnh lòng một cõi, bên góc bàn nhỏ hẹp sinh viên, tôi bỗng dung nghĩ về một nơi chốn xa xăm. Nơi ấy, tôi đã từng sống với gia đình và lớn lên theo cùng năm tháng. Lòng cứ lâng lâng. Tôi miên man dõi theo làn hơi lạnh đang ùa vào từ khe cửa nhỏ. Luồng khí của mùa xuân năm nào lại thoáng qua dòng suy tưởng quá khứ, tôi nhớ gia đình quây quần dưới mái nhà tranh xiêu vẹo tấm phên nan. Cái lạnh cũng ùn ùn xông vào nhà qua khe hở cuối vườn sau, rồi vắt ngang tôi một bờ vai nặng trĩu...

Giờ giao thừa sắp đến. Theo lời phân công của mẹ, tôi là con trai trong gia đình nên lo phần trang trí bàn thờ Phật và bàn thờ ông bà (lúc đó nhà tôi chỉ thờ mỗi bàn thờ của Ông ngoại quá cố mà tôi chưa được biết mặt); chị gái lo phần bung mâm lễ cúng vị “Đương Niên Hành Khiển” (Giao Thừa) lên cho



tôi và phụ với mẹ, dĩ nhiên mẹ chúng tôi là nhân vật chính từ trong ra ngoài. Mẹ thật tuyệt vời!

Tất cả đều xong đâu vào đấy chỉ còn chờ tiếng chuông chùa gióng lên báo hiệu đầu năm, thì lập tức tiếng pháo nổ dồn dập vang rền khắp nơi. Tôi thắp nhang đèn, dâng hoa quả tươi tất trên bàn thờ và bàn cúng Thổ thần đất đai. Lẫn trong khói hương trầm lung linh theo tiếng chuông chùa vọng đến, lời lâm râm khẩn vái thổ thần, cầu xin quốc thái dân an của mẹ như thấu đến cửu thiên.

Mẹ tôi tảo tần, một nắng hai sương nuôi chúng tôi khôn lớn. Dù trong những năm giao thời, mẹ vất vả bán buôn, chân lấm tay bùn nhưng ngày đầu năm mới, chị em tôi đều có áo quần mới cùng tung tăng với đám con nít trong thôn xóm.

Sau thời khắc giao thừa, gia đình tôi ngồi lại dùng bánh tét và nghe lời dạy đầu năm của mẹ. Mẹ tôi không có học, nhưng mẹ đều trải qua những cuộc sống đầy kinh nghiệm. Hơn nữa, mẹ tôi là đạo hữu của chùa, ít nhiều cũng thâm nhập được giáo lý Phật đà với lòng từ bi hỷ xả. Mẹ lúc nào cũng mong mỗi chúng tôi sống cho nên người, yêu người và yêu mọi loài chúng tôi sanh; lễ độ với những bậc trưởng thượng trong thôn xóm Đông Khương. Và, chúng tôi đã làm được điều đó khi còn ở với mẹ. Trong ngôi làng từ trên xuống dưới, tất cả ai ai cũng mến yêu. Vì thế, vào những ngày Tết năm nào cũng vậy, chúng tôi đều nhận được những hồng bao lì xì và lời khuyên dạy từ các bậc trong thôn xóm. Mẹ tôi vui mừng hơn ai hết!

Hôm nay và lần nữa, tất cả xin ghi vào một niệm tri ân!

Trong bầu không khí đầm ấm của gia đình đêm Giao Thừa, lúc bấy giờ, mẹ tôi lấy trong túi ra vài tờ tiền mới mà mẹ đã dành dụm từ hôm qua, lì xì cho chị em tôi. Mẹ nói, những tiền này mẹ dành riêng cho các con để vui trong ba ngày xuân cùng chúng bạn, nhưng phải ngoan hơn nữa. Lời dạy của mẹ, tôi luôn ghi nhớ trong lòng. Ánh mắt mẹ nhìn chúng tôi âu yếm như thể muốn nói thêm một lời gì đó nữa... Trong khoảnh khắc vui mừng hơn hở của đầu xuân, chúng tôi chỉ lí nhí tiếng cảm ơn mẹ; xin cầu chúc mẹ có thêm nhiều sức khỏe.

Thời gian dần trôi qua, tôi lớn lên và chọn cho mình một con đường lý tưởng. Tôi rời xa gia đình và thôn xóm thân thương. Con đường làng mỗi ngày tôi qua lại thăm dẫn tôi về Phố Hội, một Faifo thương cảng quốc tế sầm



uất nổi tiếng một thời. Tôi đành để lại sau lưng những lũy tre xanh rì rào ngả nghiêng trong gió mỗi chiều hoàng hôn; cùng những cánh đồng thơm mùi lúa mới. Tôi rời xa tất cả để tìm đến chùa qua lời kinh tiếng kệ, cầu mong cho sự giải thoát trầm luân.

Trước mặt tôi là một ngôi chùa rêu phong phủ kín, cỏ mọc um tùm, bóng đá già lá đổ trước tam quan. Cơn gió thoảng qua, lá đá xào xạc va vào nhau như mừng rỡ đón tôi vào. Đêm u tịch dưới “ngàn trăng ngậm bóng”, tôi cảm được một sắc màu thiền môn đang ló dạng. Cuộc sống của tôi đã thay đổi từng ngày. Tôi dần dà làm bạn với tiếng chuông u minh mỗi ngày hai buổi sớm chiều và những chiếc lá đá khô vô thường rời cuốn.

Mùa thu về đá thường thay lá, chuyển mình cho những chồi non màu tím và hé lộ xanh tươi chờ xuân, để cùng khoe sắc với các loài hoa trước sân chùa Viên Giác cổ xưa. Trong vườn chùa, có nhiều luống hoa đẹp dọc theo lối vào, được hoàn thành dưới bàn tay chăm sóc của Sư phụ tôi, như hoa Thược Dược, Cúc Cổ Đồng, hoa Lay Ơn hai màu đỏ trắng và đẹp nhất là những hàng quít (quật) lá xanh tươi, thân không cao mà trái vàng óng nặng trĩu cành.

Mỗi buổi sáng đầu đông, tôi thường theo Sư phụ ra vườn chăm bón tưới hoa để chuẩn bị đón xuân về. Người thích các loài hoa và cây cảnh. Vì thế, trong sân chùa đâu đâu cũng có các chậu cây gốc cổ thụ, hòn non bộ, hồ nước thiêng giữa sân, và các loài hoa Lan quý hiếm được mang từ Đà Lạt về. Có lần Sư phụ tôi cho tôi hay, ngài nói: “Các loài hoa dù là hoa dại, mình đem về đặt vào chậu, để đúng nơi thì nó sẽ đẹp cùng với các hoa khác”. Tôi cũng đã để ý vậy, một gốc liễu bị dân làng chặt làm củi, trơ trên rế cành ngoài rừng dương, thế mà Sư phụ tôi đem về tạo thành một tác phẩm nghệ thuật thật sống động.

Ký ức xanh của thuở nào luôn lưu ảnh vào hồn tôi.

Vào những ngày cuối tháng chạp và nhất là sau lễ Từ Phụ Thích Ca thành đạo mừng 8 tháng 12 âm lịch, Sư phụ tôi cho triển khai hành động tác chiến quét vôi khắp chùa, từ tiền chánh điện sang hậu tổ, đến tầng phòng, xuống giảng đường, qua nhà trù (nhà bếp), ra cổng tam quan. Tất cả đều được thay bằng một chiếc áo vôi mới.

Có người bảo rằng: “Sư phụ tôi ăn Tết kỹ”. Nhưng không kỹ sao được. Thứ nhất là để xóa đi những vết tích của mùa đông hung tàn bão lũ cuộn qua làng. Thứ hai là để cung nghinh chào đón một Mùa Xuân Di Lạc thật tôn nghiêm. Một mùa với niềm hoan hỷ tràn đầy sức sống của khí trời ấm áp



huang xuân. Nhờ đó, nhân loại có thêm tinh tấn để tồn tại với đạo pháp đồng hành cùng dân tộc. Mang ánh sáng Phật màu trải rộng khắp năm châu. Và, cũng để nói lên tinh thần nhập thế tích cực của chốn thiền môn thanh vắng tự bao giờ.

...
Mái chùa che chở hồn dân tộc
Nếp sống muôn đời của tổ tông.
(Huyền Không)

Những hoạt động đón Tết ở chùa Viên Giác năm xưa, ít nhất phải kéo dài một tháng. Tôi chưa kể một đội ngũ đánh véc-ni bàn ghế gỗ bị ngập chìm trong biển nước mênh mông. Thiệt hại đó dường như năm nào cũng gây ra do bao cơn lũ lụt của Miền Trung quê nghèo xứ Quảng. Tất cả đều ngậm ngùi nằm trong cùng số “nghiệp” đau thương. Không nói nên lời!

Trong thiền môn có những điều lạ lắm vào những ngày cuối năm mà nay đã trở thành thông lệ. Theo lời dạy của Sư phụ, kể từ ngày 25 tháng chạp ai cũng không được đốt đèn, gõ mõ, đánh chuông trên chánh điện. Tất cả các thời khóa công phu đều được ngưng đến đêm giao thừa. Lúc đó, tôi hơi thắc mắc và thưa hỏi Sư phụ. Sư phụ tôi dạy: *“Truyền thống ở các tổ đình thuộc địa phận Hội An, từ ngàn xưa đến nay đều làm như vậy. Lệ này không thay đổi. Có lẽ, công việc ở chùa vào những ngày cận tết thật bận rộn. Tăng chúng không đủ thời gian để vừa lo đồng áng bên ngoài vừa dọn quét sạch sẽ bên trong, để chuẩn bị tiếp đón khách thập phương viếng cảnh đầu năm”*.

Tôi nghe vậy cũng thật có lý, chứ chẳng phải ngày 25 tháng chạp là ngày thỉnh Phật về Tây phương. Như dân gian đưa ông Táo về trời vậy!

Những ngày tháng bên Sư phụ, tôi thật là hạnh phúc và ấm cúng biết bao. Tuy Sư phụ tôi cũng chân lấm tay bùn, đồng áng ruộng nương, nhưng huynh đệ chúng tôi không thiếu áo quần mới mỗi khi xuân về Tết đến. Có lần, ban ngày bận rộn với công việc chùa, tối đến, Sư phụ đưa tôi xuống nhà Ông Bốn Phụ để đo kích cỡ may áo quần mới cho tôi. Và, vẫn là sau thời khắc giao thừa năm ấy, Sư phụ tôi bảo huynh đệ chúng tôi chuẩn bị một khay lễ nhỏ: Gồm một cặp đèn sáp, một lọ hoa và một đỉnh trầm, để làm lễ khánh tuế Sư phụ (vì lúc đó chúng tôi mới vào chùa, các pháp huynh trưởng lại ở xa, nên chưa biết về lễ khánh tuế trong thiền môn). Sau lời tác bạch, ngài ban cho chúng tôi đôi lời pháp nhủ đầu năm và lì xì mỗi người một hồng bao. Chúng tôi cũng lí nhí đánh lễ thầm kính cảm ơn Sư phụ và y giáo phụng hành. Bây



giờ Sư phụ tôi không còn nữa và bóng đa kia (một cây bị chết) cũng theo người về một phương trời xa vắng.

*Ai về phố cổ Hội An
 Ghé thăm Viên Giác vấn an đôi lời
 Rằng ai nhớ đến lá rơi
 Mùa thu lá rụng đâm chồi lộc non
 Cây Đa giờ đã không còn
 Theo Thầy ngã bệnh, cần khôn hao mòn
 Đến nay mấy độ trăng tròn
 Nhưng không quên được lúc còn Thầy tôi.
 Bao nhiêu cuộc đặng đầy vơi
 Thầy tôi vẫn vững thuyền bơi ngược dòng
 Quảng Nam lữ quét thời đông
 Ngang tàng hống hách ruộng đồng thất thu
 Người đi vầy trái mù u
 Vượt đèo mây trắng phiêu du tử hờn
 Thầy tôi đứng giữa dòng đơn
 Đưa xuống Phật tử qua cơn bão bùng
 Đêm nay chạnh nhớ lạ lòng
 Mùa đông viễn xứ vèo run gió lửa
 Đốt trầm khói quyện sương khuya
 Thầm nghe giọt lệ phố xưa lời là
 Nguyện Thầy tái nhập Ta Bà
 Dịu đàn con trẻ mà qua thác ghềnh.
 (Mặc Nhiên - Thích Như Tú)*

Bao năm qua, tôi không thấy hình bóng xuân trên xứ người xa lạ, nhưng trong tôi mãi hun đúc một nhành mai bất diệt từ hôm nào. Áo sồn vai bạc hay mười năm viễn xứ, trong một niệm thoáng chốc đã qua mau. Tôi ngồi đây mà hồi tưởng những ngày xuân năm xưa bên mẹ và Sư phụ. Những cành mai nở rộ trước sân chùa. Đoàn người dập dìu dâng hương lễ Phật, hái lộc đầu năm. Kê ra vào nối tiếp lời chào mừng năm mới. Bên thềm xuân thấp thoáng khói hương trầm xông thấu mấy tầng mây. Ngoài phố cổ “Thượng Chùa Cầu, Hạ Âm Bản” (Cầu Nhật Bản và Chùa Âm Bản) đâu đâu cũng có tiếng rột rạt khua “bầu cua tôm cá”, thỉnh thoảng tiếng trống chầu thành thịch, và lắng nghe lời hô hát bài chòi theo chất giọng Quảng Nam. Một chất giọng đặc trưng nơi miền xuôi xứ Quảng. Và giờ đây, chỉ còn lại trong tôi những dư âm ngày ấy, tất cả đã đi vào dĩ vãng thân thương.



“Có những lúc, ngồi đây nghe gió nói
Bên thềm chùa mai nở rộ đêm qua”.

Thích Như Tú
Đêm Đông, Jubilee Hall Hostel.
Delhi University - India

Trích Báo Viên Giác số 187 tháng 2 năm 2012